

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 60 /2020/HNGĐ-ST

Ngày 29/12/2020

V/v tranh chấp về Hôn nhân
và gia đình ly hôn, nuôi con.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải

2. Ông Nguyễn Viết Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số 324/2020/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2020, về việc “Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phước Huệ, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Số 140, tổ 4, ấp Tịnh Đông, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số 53, đường Điện Biên Phủ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn Nam, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 140, tổ 4, ấp Tịnh Đông, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Huệ có mặt; anh Nam vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Chị Nguyễn Thị Phước Huệ trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huệ và anh Nam đăng ký kết hôn vào ngày 14/7/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận kết hôn số 41, ngày 14/7/2016). Sau khi kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc do anh Nam không lo làm ăn, anh Nam uống rượu, bia, ăn chơi, chị Huệ có khuyên nhiều lần nhưng không được. Chị Huệ cố gắng hàn gắn vẫn không được, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn

nhân, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Nguyễn Thị Phước Huệ yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn Nam.

Về con chung: Chị Huệ và anh Nam có được 01 con chung tên Huỳnh Gia Vĩnh, sinh ngày 02/9/2017, con chung đang sống với chị Huệ. Chị Huệ yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

- *Anh Huỳnh Văn Nam*: Không có văn bản ý kiến nộp cho Tòa án.

Tại phiên toà, đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới cho Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Do anh Huỳnh Văn Nam vắng mặt lần thứ hai không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Nam.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Phước Huệ có đơn yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn Nam được quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án*: Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[4] *Về nội dung*:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huệ và anh Nam đăng ký kết hôn vào ngày 14/7/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận kết hôn số 41, ngày 14/7/2016) là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Huệ yêu cầu ly hôn anh Nam.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau không hạnh phúc do anh Nam không lo làm ăn, anh Nam uống rượu, bia, ăn chơi, chị Huệ khuyên nhiều lần nhưng không được. Chị Huệ cố gắng hàn gắn và hòa hợp nhưng không được, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân, mục đích hôn nhân không đạt, vợ chồng ly thân từ khoảng tháng 6/2020 đến nay, thời gian ly thân không có hàn gắn tình cảm. Nay chị Nguyễn Thị Phước Huệ yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn Nam. Đối với anh Nam, Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng anh Nam không có văn bản ý kiến nộp (gửi) cho Tòa án, không tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và không dự phiên tòa. Thể hiện anh Nam không muốn đoàn tụ vợ chồng, không phản đối yêu cầu ly hôn của chị Huệ. Do đó, áp dụng khoản 1 điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Phước Huệ yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn Nam.

Về con chung: Chị Huệ và anh Nam có được 01 con chung tên Huỳnh Gia Vĩnh, sinh ngày 02/9/2017, con chung đang sống với chị Huệ. Chị Huệ

yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Anh Nam không có ý kiến về nuôi con chung. Xét thấy, chị Huệ và anh Nam ly thân từ khoảng tháng 6/2020 đến nay, con chung sống chung với chị Huệ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt, điều kiện phát triển về thể chất, tinh thần của con chung, đồng thời chị Huệ có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định, có điều kiện nuôi con. Do đó, áp dụng Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Huệ được tiếp tục nuôi con chung tên Huỳnh Gia Vĩnh, sinh ngày 02/9/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Huệ không yêu cầu, anh Nam không có ý kiến về cấp dưỡng nuôi con chung, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huệ xác nhận không có, anh Nam không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Phước Huệ phải chịu án phí Hôn nhân & gia đình ly hôn sơ thẩm quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Anh Nam không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Phước Huệ, chị Huệ được ly hôn với anh Huỳnh Văn Nam.

[2] Về con chung: Chị Huệ và anh Nam có được 01 con chung tên Huỳnh Gia Vĩnh, sinh ngày 02/9/2017, con chung đang sống với chị Huệ. Chị Huệ được tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Huệ không yêu cầu, anh Nam không có ý kiến về cấp dưỡng nuôi con chung, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huệ xác nhận không có, anh Nam không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Phước Huệ phải chịu án phí Hôn nhân & gia đình ly hôn số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Tiền án phí trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu lệ phí, án phí Tòa án số 0007262, ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Huệ đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Nam không phải chịu án phí sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Chi Cục THA DS TP Cao Lãnh;
- Viện kiểm sát ND TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Lê Công Khanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hải – Nguyễn Viết Thanh

Lê Công Khanh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Chi Cục THA DS TP Cao Lãnh;
- Viện kiểm sát ND TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Lê Công Khanh